

Số: 01/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 05 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2026, do các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 865/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty T2 (Việt Nam)

Địa chỉ: I P, phường S, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hải N, sinh năm 2002.

Địa chỉ: B L, phường X, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Vũ T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: A, khu V, phường C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Đại diện nguyên đơn và bị đơn thống nhất về số tiền vốn và lãi mà bị đơn nợ Công ty T2 tạm tính đến ngày 26/12/2025 là 39.079.128 đồng.

Bị đơn phải chịu lãi suất phát sinh của khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký số 5834322 ngày 12/9/2024.

*Thời gian và phương thức thanh toán:

Ông Nguyễn Vũ T đồng ý thanh toán cho nguyên đơn – Công ty T2 (Việt Nam) tổng số tiền là 39.079.128đồng (tính đến ngày 26/12/2025) và tiền lãi phát sinh cho đến khi dứt nợ theo hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết cụ thể, thời hạn thanh toán như sau: Nợ gốc chậm nhất ngày 31/3/2026 và nợ lãi chậm nhất ngày 31/3/2026.

* Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn T1 phải chịu 977.000đồng (số làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty T2 (Việt Nam) được nhận lại tiền tạm ứng án phí 1.611.640đồng theo biên lai số 0010841 ngày 26/11/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 3;
- Phòng THADS KV.3-CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đinh Huỳnh Thái Ngọc